

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỊNH BIÊN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-ST
Ngày: 08 - 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỊNH BIÊN, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Trà Hoa.
2. Ông Phạm Thanh Hải.

Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2022/TLST- HS ngày 02 tháng 3 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo.

Bị cáo: Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1987, nơi sinh: Huyện Tịnh Biên, An Giang; nơi cư trú: Ấp Nh, xã Ph, huyện Tịnh Biên, An Giang, nghề nghiệp: Nhân viên điện lực; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Lâm; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1962 và bà Lý Thị Ph, sinh năm 1966, vợ Đào Thị Xuân H, sinh năm 1992, con có 02 người, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2020; anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là người thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo tại ngoại.

Bị hại: Ông Ngô Trường H, sinh năm 1985; nơi cư trú: Ấp Nh, xã An Ph, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: Ông Trần Ngọc Phước - Văn phòng luật sư Thanh Bạch – thuộc Đoàn Luật sư tỉnh An Giang.

Địa chỉ: Số 35D – khóm Đông An 5, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Đoàn Rô M, sinh năm 1985; nơi cư trú: Ấp Nh, xã Ph, huyện Tịnh Biên,

tỉnh An Giang;

- Bà Ngô Thị Tú Tr, sinh năm 1989; nơi cư trú: Ấp Nh, xã Ph, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang;

- Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1962; nơi cư trú: Ấp Nh, xã Ph, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang;

- Ông Đoàn Văn Ph, sinh năm 1959; nơi cư trú: Ấp Nh, xã Ph, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

Người làm chứng:

- Bà Đoàn Thị Xuân H, sinh năm 1992; nơi cư trú: Ấp Nh, xã Ph, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang;

- Ông Ngô Văn T, sinh năm 1960; nơi cư trú: Ấp Nh, xã Ph, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang;

- Bà Trần Thị M, sinh năm 1964; nơi cư trú: Ấp Nh, xã Ph, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang;

- Bà Lê Thị Xuân M, sinh năm 1994; nơi cư trú: Ấp Nh, xã Ph, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang;

- Bà Trần Thị C, sinh năm 1987; nơi cư trú: Ấp Nh, xã Ph, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang;

- Ông Trần Thiện Th, sinh năm 1982; nơi cư trú: Ấp Nh, xã Ph, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang;

- Ông Nguyễn Thanh Ph, sinh năm 1977; nơi cư trú: Ấp Nh, xã Ph, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang;

- Bà Trần Thị Kim L, sinh năm 1991; nơi cư trú: Ấp Nh, xã Ph, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang;

- Ông Nguyễn Hoàng Liêm, sinh năm 1974; nơi cư trú: Ấp Nh, xã Ph, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang;

- Ông Trần Văn L, sinh năm 1972; nơi cư trú: Ấp Nh, xã Ph, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang;

- Ông Phan Chí Tr, sinh năm 1980; nơi cư trú: Ấp Nht, xã Ph, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang;

- Bà Đoàn Thị Xuân L, sinh năm 1982; nơi cư trú: Ấp Nh, xã Ph, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang;

- Ông Lê Long Gi, sinh năm 1989; nơi cư trú: Ấp Nh, xã Ph, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang;

- Bà Nguyễn Ngọc Lan Nh, sinh năm 2002; nơi cư trú: Ấp Nh, xã Ph, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang;

- Ông Đỗ Văn T, sinh năm 1994; nơi cư trú: Ấp Nh, xã Ph, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

(Bị cáo Đ, bị hại anh H, Luật sư Phước, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông M, bà Tr, người làm chứng ông T, bà M có mặt, những người còn lại vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 26/4/2021, Nguyễn Tấn Đ đang ở nhà bà Nguyễn Thị D (mẹ vợ của Đ) tại tổ 16, ấp Nh, xã Ph, huyện Tịnh Biên, thấy Đoàn Rô M (anh vợ của Đ) cầm khúc cây tre và Ngô Trường H cầm cây dao cán vàng cự cãi với nhau trước nhà bà Đình, vì H cho rằng nhà M lấy trộm chó. Cự cãi một lúc, thì M và H đánh nhau, M dùng khúc cây tre đánh trúng vào lưng của H 02 cái, H chụp lấy khúc cây tre rượt đánh M, do M bỏ chạy nên không bị đánh trúng. Cùng lúc này, Đ tức giận liền vào phía sau nhà bà D, lấy 01 cây dao yếm dài 58cm chạy ra đứng đối diện cách H khoảng 01m, thì Đ bị H cầm khúc cây tre đánh 01 cái trúng vào vai trái, nên Đ cầm dao trên tay trái chém H 01 cái, H liền giơ tay trái lên đỡ, nên trúng vào tay trái của H gây thương tích. H bỏ chạy về nhà lấy cây dao rựa dài 86cm cầm trên tay định quay trở lại đánh nhau, thì được ông Ngô Văn T (cha ruột của H) can ngăn và H được đưa đi điều trị thương tích tại Bệnh viện Đa khoa Nhật Tân - Châu Đốc. Đến ngày 13/5/2021, H xuất viện về nhà.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 241/21/TgT ngày 26/5/2021 và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 241/21/TgT ngày 16/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang kết luận:

Ngô Trường H, sinh năm 1985, địa chỉ: Ấp Phú Nhứt, xã An Phú, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là:

+ Đứt cơ duỗi chung các ngón, duỗi riêng ngón II, V duỗi cổ tay quay dài, ngắn duỗi dài ngắn ngón I, dạng ngón I, cơ gấp cổ tay quay. Tổn thương nhánh thần kinh quay trái: 11%.

+ Sẹo mặt sau - ngoài 1/3 giữa cẳng tay trái, kích thước 08 x 0.2 cm, bờ sắc gọn (sẹo mỡ đầu trên kích thước 06 x 0.1 cm, sẹo mỡ đầu dưới kích thước 07 x 0.1 cm). Gãy 1/3 giữa xương quay trái: 12%.

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên hiện tại là 22%.

- Thương tích do vật sắc gây nên.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 99/21/TgT ngày 25/10/2021 và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 01BS/22/TgT ngày 08/12/2021 của Phân viện pháp y quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Ngô Trường H, sinh năm 1985, địa chỉ: Xã An Phú, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể từng thương tích gây nên là:
- + Sẹo kích thước trung bình vùng cẳng tay trái: 02%.
- + Gãy đoạn 1/3 giữa xương quay trái đã điều trị phẫu thuật, đang can xương, hiện còn dụng cụ kết hợp xương: 10%.
- + Tổn thương nhánh cảm giác dây thần kinh quay: 11%.
- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 22%.
- Thương tích trên người của nạn nhân Ngô Trường H là do vật sắc tác động trực tiếp vào cẳng tay trái gây ra.

Ngày 29/6/2021 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Tấn Đ về tội “ *Cố ý gây thương tích*”.

Tại bản cáo trạng số: 12/CT-VKSTB - HS ngày 02/3/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên truy tố bị cáo Nguyễn Tấn Đ về tội “ *Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Đ mức án từ 01 năm đến 1 năm 06 tháng tù về tội cố ý gây thương tích.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Anh H yêu cầu bị cáo Đ bồi thường thiệt hại số tiền: 250.000.000 đồng, sức khỏe của bị hại do bị cáo Đ xâm hại, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại, xét thấy đây là sự thỏa thuận không trái pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử công NH sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại. Theo đó, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận tự nguyện bồi thường của bị cáo đối với bị hại anh H số tiền: 250.000.0000 đồng là phù hợp với các Điều 584, 585, 586, 587 và 590 Bộ luật dân sự 2015. Ghi nhận ngày 24/12/2021 bị cáo Đ nộp 80.000.000 đồng; tiền khắc phục hậu quả, bị cáo Đ còn phải bồi thường tiếp cho bị hại anh H số tiền 170.000.000 (*Một trăm bảy mươi triệu*) đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng, gồm: 01 cây dao bằng kim loại màu đen dài 58cm, lưỡi dao dài 26 cm, bề rộng lớn nhất của lưỡi dao là 06cm,

cán dao dài 32cm, bề hoành cán dao là 09cm; 01 cây dao bằng kim loại, màu đen dài 86cm, lưỡi dao dài 34cm, bề rộng lớn nhất của lưỡi dao là 4,8cm, cán dao dài 52cm, bề hoành cán dao là 11cm; 01 khúc cây có chiều dài 1,2m, bề hoành là 11cm;

Ý kiến của bị hại anh Ngô Trường H: Sự việc xảy ra, giữa bị hại và bị cáo đúng như bản Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đồng thời yêu cầu xử lý hình sự Đoàn Rô M, Đoàn Văn Ph và Nguyễn Thị D về tội cố ý gây thương.

Về trách nhiệm dân sự anh yêu cầu bị cáo Đ có trách nhiệm bồi thường số tiền: 250.000.000 đồng. Trong đó bao gồm các khoản: Chi phí điều trị, tiền công lao động, tiền tổn thất tinh thần, tiền người thân theo nuôi bệnh.....

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội cũng như đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 250.00.000 đồng cho bị hại anh H.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng có mặt tại phiên tòa, trình bài phù hợp với hồ sơ vụ án.

Quan điểm của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho của bị hại ông Trần Ngọc Phước trình bày bảo vệ như sau:

Về xác định tội danh: Luật sư thống nhất với Cáo trạng số: 12/CT-VKSTB - HS ngày 02/3/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên truy tố bị cáo Nguyễn Tấn Đ về tội “ *Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do bị cáo đã biết lỗi của mình và đã xin lỗi anh H, gia đình anh H tại phiên tòa; được anh H chấp nhận và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi NH sự thỏa thuận bồi thường số tiền 250.000.000 đồng giữa bị hại anh H và bị cáo Đ. Trong đó bao gồm các chi phí điều trị, tiền công lao động, tiền tổn thất tinh thần, tiền người thân theo nuôi bệnh.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NH ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, được tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử NH định như sau:

Về tố tụng:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Tịnh Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên, kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa cho những người liên quan, làm chứng, nhưng họ vắng mặt xét thấy đã có lời khai trong quá trình điều tra, không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung

[4] Hành vi phạm tội:

Tại phiên Tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Tấn Đ đã khai nH toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố, lời khai nH tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã đủ căn cứ để khẳng định bị cáo dùng dao chém anh H hậu quả thương tích 22% sức khỏe anh H là hậu quả mà bị cáo phải chịu.

Căn cứ hành vi của bị cáo đã thực hiện và bản kết luận pháp y về thương tích, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “ *Cố ý gây thương tích*” với tình tiết định khung hình phạt gây tổn thương cho bị hại 22% theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

[5] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền được bảo vệ về sức khỏe của anh H, là khách thể được luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong dư luận quần chúng. Mặc dù trước đó giữa bị cáo Đ và người bị hại anh H không có mâu thuẫn gì do đó, cần buộc bị cáo chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của mình gây ra, Đ bảo mục đích răn đe riêng và phòng ngừa chung.

Xét yêu cầu của bị hại về việc yêu cầu xử lý hình sự đối với Đoàn Rô Mel, Đoàn Văn Phóng và Nguyễn Thị Đình, ngoài lời khai của H không có chứng cứ khác chứng minh. Ngoài ra, trước đó giữa Đ, Mel, Phóng và Đình không có sự bàn bạc, phân công, tiếp nH ý chí sử dụng hung khí để gây thương tích cho bị hại anh H, do đó không xác định được Mel, Phóng và Đình có vai trò đồng phạm trong vụ án. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tịnh Biên không quy kết trách nhiệm đối với M, Ph và D là có căn cứ.

[6] Xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên Tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu.

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có di ruột là Lý Thị Ny, ông ngoại vợ Nguyễn Văn L là liệt sĩ, cha vợ là Đoàn Văn Ph được UBND tỉnh An Giang, UBND huyện Tịnh Biên, UBND xã An Phú tặng nhiều giấy khen, bằng khen, đồng thời sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả số tiền 80.000.000 đồng tại cơ quan điều tra, tại phiên Tòa về trách nhiệm dân sự, bị cáo, bị hại đã thỏa thuận được số tiền bồi thường 250.000.000 đồng và bị hại anh H cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đồng thời xét về lỗi, bị hại cũng có một phần lỗi trong vụ việc này. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự.

[7] Căn cứ vào nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xét đề nghị của kiểm sát viên, trên cơ sở cân nhắc đầy đủ và toàn diện tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, bị hại anh Ngô Trường H yêu cầu bị cáo Đ bồi thường số tiền: 250.000.000 đồng (*bao gồm các chi phí điều trị, tiền công lao động, tiền tổn thất tinh thần, tiền người thân theo nuôi bệnh...*) bị cáo Đ thống nhất bồi thường số tiền: 250.000.000 đồng. Sự thỏa thuận của bị cáo Đ và bị hại anh H là hoàn toàn tự nguyện không trái với quy định của pháp luật nên cần chấp nH.

Ghi nhận bị cáo Đ đã nộp 80.000.000 đồng theo biên lai thu số: 0003089 ngày 24/12/2021 của Chi cục thi hành án huyện Tịnh Biên khắc phục hậu quả gây thương tích cho anh H, bị cáo Đ còn bồi thường tiếp cho bị hại anh H số tiền còn lại là: 170.000.000 đồng

[9] Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy:

+ **Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng, gồm:** 01 cây dao bằng kim loại màu đen dài 58cm, lưỡi dao dài 26 cm, bề rộng lớn nhất của lưỡi dao là 06cm, cán dao dài 32cm, bề hoành cán dao là 09cm; 01 cây dao bằng kim loại, màu đen dài 86cm, lưỡi dao dài 34cm, bề rộng lớn nhất của lưỡi dao là 4,8cm, cán dao dài 52cm, bề hoành cán dao là 11cm; 01 khúc cây có chiều dài 1,2m, bề hoành là 11cm;

+ **Lưu hồ sơ vụ án:** 01 USB; 01 Đĩa DVD

[10] Xét đề nghị của Kiểm sát viên, thực hiện quyền công tố tại phiên tòa, về mức hình phạt và về trách nhiệm dân sự cơ bản phù hợp với nH định của Hội đồng xét xử nên được chấp nH.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Tấn Đ phạm tội “ *Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn Đ 01 (*một*) năm tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị bắt vào trại chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 584, 585, 586, 587 và 590 Bộ luật dân sự 2015:

Bị cáo Nguyễn Tấn Đ bồi thường số tiền 250.000.000 (*Hai trăm năm mươi triệu*) đồng; bị cáo đã nộp khắc khục được 80.000.000đ (*tám mươi triệu*) đồng, theo biên lai thu số: 0003089 ngày 24/12/2021 của Chi cục thi hành án huyện Tịnh Biên, bị cáo Đ còn phải bồi thường tiếp cho bị hại anh H là: 170.000.000 đồng

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng, gồm: 01 cây dao bằng kim loại màu đen dài 58cm, lưỡi dao dài 26 cm, bề rộng lớn nhất của lưỡi dao là 06cm, cán dao dài 32cm, bề hoành cán dao là 09cm; 01 cây dao bằng kim loại, màu đen dài 86cm, lưỡi dao dài 34cm, bề rộng lớn nhất của lưỡi dao là 4,8cm, cán dao dài 52cm, bề hoành cán dao là 11cm; 01 khúc cây có chiều dài 1,2m, bề hoành là 11cm;

+ Lưu hồ sơ vụ án: 01 USB; 01 Đĩa DVD

- Giao số tiền 80.000.000 đồng, theo biên lai thu số: 0003089 ngày 24/12/2021 của Chi cục thi hành án huyện Tịnh Biên cho bị hại anh Ngô Trường H.

(*Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên, theo biên bản giao nH vật chứng tài sản giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công An huyện Tịnh Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên ngày 02/3/2022*)

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBNTQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Tấn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng và án phí dân sự sơ thẩm 8.500.000 (*Tám triệu năm trăm nghìn*) đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Riêng thời hạn kháng cáo vắng mặt là 15 ngày, kể từ ngày nH được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nH:

- Viện KSND huyện Tịnh Biên.
- Tòa án nhân dân tỉnh.
- Sở Tư pháp.
- Nhà Tạm giữ.
- Phòng hồ sơ.
- Chi cục THADS huyện Tịnh Biên.
- Bộ pH THA Tòa án.
- Bị cáo.
- Bị hại.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Văn Khánh